

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 36

Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 15)

DẠ-MA THIÊN (Phần 1)

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, siêng năng tu tập không ngừng, quan sát trên cõi trời Tam thập tam còn có cõi trời nào thù thắng tự tại hơn cõi trời ấy không? Dùng văn tuệ biết trên cõi trời Tam thập tam còn có nơi chốn tất cả đều thù thắng, quả báo, ánh sáng đều thù thắng, đó là cõi trời Dạ-ma. Nhờ ba loại giới được sinh lên cõi Dạ-ma. Đó là ba giới không sát sinh, không trộm cướp, không tà dâm. Tu tập ba giới này không thiếu, không thiếu sót, rơi rớt, không hủy phạm. Đó là giới mà chư Thánh khen ngợi, luôn được mát mẻ, dần dần đạt được Niết-bàn, giống như bạn lành. Giới như cầu vượt qua biển sinh tử. Ai có cầu giới này sẽ qua khỏi biển sinh tử đến bờ giải thoát. Người tu hành lại suy xét kỹ, thấy vị Tỳ-kheo quan sát bảy chi giới, quan sát quả báo của nghiệp có thượng, trung, hạ như đã nói ở trước. Sau đó quan sát cõi Dạ-ma trên núi Tu-di, có những nơi nào? Cao bao nhiêu, có ánh sáng gì? Quan sát như vậy, với tri kiến mình biết được chúng sinh không sát sinh, không trộm cướp, không tà dâm, tự giữ giới, dạy người giữ giới, tạo lợi ích cho cả mình và người thì được sinh lên cõi trời kia. Với tri kiến biết được cõi Dạ-ma cao sáu vạn do-tuần, cao gấp hai lần tầng trên cùng của núi Tu-di. Cõi Dạ-ma có bao nhiêu trụ xứ, cao bao nhiêu, mặt đất bằng gì? Với tri kiến biết được cõi Dạ-ma có ba mươi hai trụ xứ, cao năm ngàn do-tuần. Cõi Dạ-ma ở giữa hư không như đám mây, nhờ gió nâng đỡ, bên dưới nhờ nước nâng đỡ. Nước nhờ gió nâng đỡ, đó là gió Diêm-ba, nâng đỡ cõi Dạ-ma như nâng đỡ đám mây. Ba mươi hai trụ xứ đó là:

1. Thế lực.
2. Thừa xứ du hành.
3. Vân xứ du hành.
4. Tích phụ.
5. Tâm tướng.
6. Sơn thọ cụ túc.
7. Quảng bác hành.
8. Thành tự.
9. Thắng quang minh.
10. Chánh hạnh.
11. Thường lạc.
12. Tăng trưởng pháp.
13. Nhất hướng lạc.
14. Lạc hành.
15. Chủng chủng tập.
16. Tâm trang nghiêm.

17. Phong xuy.
18. Sùng cao.
19. Mạt tuyền hành.
20. Bách quang minh ngạn.
21. Sơn tụ hành.
22. Nguyệt kính.
23. Ưc niệm lượng.
24. Già-thi-ca.
25. Giải thoát thiền.
26. Mạn thượng mạn.
27. Hạ nhập.
28. Giai hành.
29. Tự thân kính.
30. Mạn thân quang minh.
31. Thượng hành.
32. Lâm quang minh.

Đó là các trụ xứ của cõi trời Dạ-ma. Vị vua cõi Dạ-ma tên là Mâu-tu-lâu-đà, như Thiên vương Đế Thích chủ cõi trời Tam thập tam tên là Kiều-thi-ca. Thiên vương cõi Dạ-ma thuận hành chánh pháp, thần thông, diệu lạc của Thiên vương ấy gấp ngàn lần Đế Thích. Thân của Mâu-tu-lâu-đà cao năm do-tuần, sáng rực thù thắng, còn thân của Đế Thích chỉ cao một cư-xa. Oai lực phần thân của Mâu-tu-lâu-đà gấp trăm ngàn lần Đế Thích. Quả báo của Thiên vương cũng vậy. Quan sát xong, Tỳ-kheo nói kệ:

*Như người mang vật nhẹ
Qua biển không bị chìm
Người ít tạo việc ác
Lên trên không xuống nước.
Như cánh chim vững chắc
Bay lượn trong hư không
Người giữ giới kiên cố
Sẽ được sinh lên trời.*

Tỳ-kheo đã quan sát nhân quả của cõi trời Dạ-ma. Cõi này có bốn núi lớn cao một vạn do-tuần, đó là: Thanh tịnh, Vô cấu, Đại thanh tịnh, Nội tượng. Còn có những ngọn núi khác đủ các chủng loại, màu sắc, hình tướng, công đức. Như vậy có hơn ngàn ngọn núi khác trang sức các thứ hoa trời. Cõi Dạ-ma được trang trí như vậy. Trong ba mươi hai trụ xứ của cõi này có các ngọn núi, dòng sông, ao sen, vườn rừng vây quanh, được trang trí đủ hình tướng, hương sắc, mùi vị. Cây hoa có đủ các vị như sông núi, cây cối, ao vườn của cõi trời Tam thập tam. Cây cối, ao vườn, cảnh vật ở đó đẹp hơn cả cảnh vật xinh đẹp nhất của cõi người. Những sự thù thắng của cõi trời Tam thập tam không sao sánh kịp cõi Dạ-ma. Vì sao? Vì nhân quả nhiều, cõi ấy có vô lượng phước đức của nghiệp thiện, có trăm thứ nhân quả công đức do nghiệp thiện hóa sinh thật không sao nói hết. Vì sao không thể nói hết? Vì oai lực của các nghiệp lưu chuyển nhiều. Nghiệp quả ấy nơi tất cả chúng sinh cũng không thể nói hết. Nhờ nghiệp thiện nên được sinh lên trời. Cõi Dạ-ma có đủ những thứ mà không thể nói hết. Trong ngàn phần quả báo của cõi trời ấy ta chỉ có thể nói được một phần. Vì sao? Vì người giữ giới sẽ được quả báo. Giờ đây xin nói rõ. Người giữ giới nghe được thì

siêng năng, người tu trí tuệ thì càng siêng năng gấp mười lần. Vì sao biết người giữ giới có sự sai khác như thế? Vì người giữ giới được sinh lên trời kia, người tu trí tuệ thì đạt Niết-bàn. Như vậy ta đã nói về công đức của giới và trí. Những ai đã biết quả báo của giới và trí thì nên nghĩ: Giữ giới còn như vậy huống gì là tu trí. Ta đã nghe thế nên siêng năng tu tập. Nếu ai nói như vậy sẽ được quả báo bậc trung. Lại do nhân duyên mà nói pháp khác. Vị trời ấy thọ hưởng hoan lạc lâu không gì ngăn ngại nhưng vẫn vị thoái đọa, không còn quyền lực, huống gì dục vọng cõi người có nhiều tội lỗi, chút ít vị vui, lưu chuyển không ngừng, không được an ổn, thường phá hoại, đủ sự khổ đau, lo sợ giặc cướp. Ta sẽ nói những nhân duyên khác nữa. Ngoại đạo cho rằng tất cả đều do Ma-hê-thủ-la tạo ra, không phải do nghiệp. Con người thì không biết được. Vì muốn ngăn chặn ngoại đạo nên nói nhân quả. Thấy có nhân quả, thật có duyên sinh, không phải do ai tạo ra, không phải không nhân, tất cả nghiệp nhân phải có quả tương xứng, không phải do nhân này mà chịu quả khác, không có nghiệp thiện mà sinh vào địa ngục, không có nghiệp ác sinh lên trời. Người do tu nghiệp thí, giới, trí nên được sinh lên trời. Hai sự khổ vui đó không sao nói hết. Diệu lạc cõi trời không thể ví dụ được một phần nghiệp của người ấy. Giờ đây chỉ nói một ít.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Dạ-ma. Dùng văn tuệ biết cõi ấy có trụ xứ tên là Thế lực. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người giữ giới, sợ từng việc ác nhỏ như vi trần, tâm ngay thật không dối gạt, không gây hại người khác, chánh kiến không tà vạy, không ngu si, quan sát thế gian là vô thường, khổ, vô ngã, niệm Phật, Pháp, Tăng, không sát sinh, không trộm cướp (*như đã nói ở trước*) không tà dâm, tâm thích xa rời, không gây tạo, ngay cả loài chim hành dục cũng không xem, trong giấc ngủ không nhớ đến dục, bản thân như vậy, còn dạy người khác, nói nghiệp quả cho người khác: Đừng làm như vậy, nếu làm sẽ đọa vào địa ngục. Người này hiểu đúng nghiệp quả, không xâm phạm vợ người, lo sợ nghiệp. Nhờ nghiệp thiện được sinh lên cõi này. Ở đây có trăm ngàn Thiên nữ vây quanh. Vừa thọ sinh, Thiên nữ liền trở nhạc ca hát, người này chợt nghe như vừa tỉnh ngủ, thích nghe tiếng ấy. Người này sinh bằng sự biến hóa. Nghe tiếng nhạc, suy nghĩ: Tiếng ca ấy có đủ tám công đức:

1. Ngôn ngữ.
2. Khen ngợi.
3. Ngọt ngào.
4. Khéo hòa hợp.
5. Tương ứng.
6. Sâu xa.
7. Ai cũng thích.
8. Nghe xa trăm ngàn do-tuần không trở ngại.

Lời nói tương ứng với pháp, thanh tịnh không nhơ. Tiếng ca đủ tám phần công đức đó giác ngộ người thiện. Thân phóng ánh sáng chiếu năm do-tuần, xanh, vàng, đỏ, trắng như cầu vòng cõi trời. Lúc Thiên tử thọ sinh đã có vòng ánh sáng như vầng mặt trời, mặt trăng. Người ấy vừa đứng lên là có trăm ngàn Thiên nữ vây quanh nên rất vui mừng. Thiên tử, Thiên nữ cùng nhau vào rừng Quang minh. Cõi ấy có loài hoa không héo tên là hoa Nhân cam lộ, hoa Hương bất hoại, hoa Thiện sắc hương, chỉ nghe tên hoa đã vui. Hoa ấy có năng lực như vậy, đâu đâu cũng khen về hoa ấy. Trong hư không có hoa tên Nguyệt thắng, hoa Thường chuyển hành. Khi chư Thiên nghĩ đến hoa liền phát ra tiếng,

di chuyển theo chư Thiên. Thiên tử muốn đến đâu là cây hoa đưa đến đó, giống như đi trên cung điện thứ hai nơi cõi trời Tam thập tam. Thiên tử cõi Dạ-ma đi trong hoa sáng rực, Thiên tử thường nhìn xuống xem xét các nơi. Trong chốc lát đã thấy hết mọi nơi mà không mỗi một. Cõi ấy lại có cây tên Lạc ái. Trong cây ấy, chỗ nào cũng đáng yêu, vào đó sẽ được diệu lạc cõi trời. Trong ao sen có cây tên Tùy thuận nhất thiết niệm. Thiên tử cõi Dạ-ma muốn gì là được mọi vật tốt đẹp. Đó là do oai lực của cây. Ở trong cây thọ hưởng hoan lạc, nghe được tám loại âm nhạc không sao khen ngợi hết. Cõi ấy có cây tên Hương phiêu, Thiên tử muốn ngửi hương là cây thoảng ra mùi hương. Lại có cây tên Hoa hương, ở trong cây ấy như ở trong hý trường, có vườn đẹp, ao sen. Thiên tử ở đó thọ hưởng diệu lạc. Cây đó có đủ màu sắc xanh, vàng, đỏ, tím sáng rực và có đủ hương thơm. Chư Thiên vừa vào là có đủ sắc đẹp, thân Thiên tử cũng có đủ màu sắc ấy. Màu sắc trên y phục của Thiên tử biến mất chỉ còn màu sắc của cây. Lại có cây tên Hư không hành. Chỉ trong chốc lát đã đi được trăm ngàn do-tuần, tùy ý đi lại. Ánh sáng của cây giống như mặt trời. Thiên tử ngồi trên cây ấy đi lại trong hư không, trăm ngàn Thiên nữ vây quanh, xoa thân bằng hương thơm, thân Thiên tử sáng rực. Trước mặt Thiên tử lại có các Thiên nữ trang sức xinh đẹp, ca múa vui chơi, tiếng ca vang khắp vô số do-tuần. Thiên tử tuần tú song hành Thiên nữ. Giờ chỉ nói một phần nhỏ. Do nghiệp thiện thân Thiên tử giống như mặt trăng giữa các ngôi sao. Song Thiên tử lại có trăm ngàn công đức thù thắng. Họ thổi nhạc ca múa vui chơi cùng đi vào rừng thơm. Trong rừng có đủ các loại chim, dòng sông, ao sen xinh đẹp đáng yêu. Tất cả sáng rực hơn ánh sáng của ngàn mặt trời, đó là chỉ nói một phần nhỏ thôi. Còn như sông suối, ao sen, vườn cảnh xinh đẹp của cõi người không bằng một phần mười sáu cõi trời Tứ đại thiên vương. Vườn rừng cõi Tứ đại thiên vương không bằng một phần mười sáu cõi trời Tam thập tam. Cũng vậy, vườn rừng cõi trời Tam thập tam không bằng một phần mười sáu cõi Dạ-ma. Nhờ nghiệp thiện thù thắng mà có như vậy. Dù là người có trí tuệ biện tài khéo léo trong tất cả chúng sinh, chuyên tâm chú ý cũng không sao nói được một phần vườn rừng đáng yêu của cõi ấy. Vì sao? Vì không phải là cảnh giới của con người, không phải là cảnh giới mà tâm con người suy nghĩ được. Dù cho cả cõi trời Tam thập tam thứ hai cùng Đế Thích trải qua trăm ngàn năm cũng không thể nói được sự thọ hưởng diệu lạc trong một trụ xứ của cõi Dạ-ma. Vì sao? Vì không phải là cảnh giới của họ, họ chưa từng thấy nghe nên không thể nói được. Chỉ cần một phần nghiệp thiện của cõi kia cũng không thể nói được, không thể suy nghĩ được nghiệp thiện thọ lạc của cõi kia, chỉ có thể nói được một phần diệu lạc mà cõi kia thọ hưởng. Ví như tất cả họa sư và đồ đệ của họ vẽ mặt trời, mặt trăng trên vách tường, nhưng họ không tạo ra ánh sáng và oai lực của chúng được, không thể làm chúng luân chuyển hay chiếu soi, không làm cho nóng mát được, họ chỉ có thể vẽ được vòng tròn thôi. Cũng vậy, không thể biết được thế lực ánh sáng, vườn cảnh, oai đức, ca nhạc, thân hình xinh đẹp, cảnh giới hoan lạc, vòng ánh sáng, sự gần gũi Thiên nữ, tất cả mọi thứ chỉ có thể nói được một phần nhỏ. Thiên tử ấy ở nơi vui chơi thọ hưởng mọi dục lạc, vui chơi ở vườn cảnh xinh đẹp. Quan sát xong, cảnh giới năm dục lôi kéo tâm làm cho tâm không đứng yên, lưu chuyển phân biệt theo nhiễm ô, trôi nổi trên sông ái. Mọi thứ thấy được đều đáng yêu. Xem xong, Thiên tử lại đến rừng Vô lượng dục cụ túc. Trong ao sen có nhiều hoa đẹp, nghe được vô lượng tiếng chim. Đến đó Thiên tử thấy hết mọi thứ mà mình chưa từng thấy, Thiên tử cùng Thiên nữ đến nơi vui chơi. Trong ao sen có cát bằng chân châu, chim bằng vàng bạc, cánh bằng ngọc xanh, trên bờ ao có nhiều cây đẹp. Thiên tử vui chơi thọ lạc ở đó.

Sau đó Thiên tử lại đến rừng Bảo ngân, các Thiên nữ cùng Thiên chúng vây quanh. Rừng ấy có đủ bảy báu sáng rực, khắp nơi đều có núi sông, ao suối, hoa sen đẹp, có trăm ngàn vạn ngọn núi, có nhiều vật báu. Do sức nơi nghiệp thiện, Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi hưởng lạc. Do nghiệp thiện được quả tương xứng. Họ thọ hưởng mọi thứ dục lạc nhưng Thiên tử thọ nhận dục lạc thù thắng hơn. Sau đó họ lại đến nơi tên là Thích-ca thuyết giảng để thọ hưởng dục lạc, bị tâm tham ái nơi cảnh giới lôi kéo, do sức phân biệt mê hoặc tâm, họ thấy cảnh giới không ngừng nên tâm họ như con vượn, ăn trái vui cõi trời bị say mê. Thấy Thiên nữ sinh tâm tham ái, tâm biến đổi không ngừng. Do gió gì thổi tâm họ luôn thay đổi? Ở cõi Dạ-ma luôn tham hoan lạc nơi cảnh giới. Cõi ấy có vô số vật đáng yêu không ai xâm phạm được, người khác không có được, không ai hủy phá được. Do nghiệp thiện có đủ hoa sen báu, mọi trò chơi, các thứ mong muốn. Nếu Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà muốn ngồi trong hoa sen cùng Thiên chúng bay lên hư không thì lập tức họ sẽ cùng bay lên, họ đi mà thân không lay động. Tất cả Thiên chúng ngồi trong hoa sen thọ hưởng năm dục lạc cõi trời. Thiên tử ngồi trong hoa sen thọ hưởng diệu lạc. Như lúc mặt trời sắp mọc và sắp lặn thì khắp hư không đỏ rực, ánh sáng của hoa sen cõi trời ấy cũng vậy. Thọ lạc xong, chư Thiên đến rừng Câu-bi-la chúng, lên núi Hoạt cao, lên đó thọ nhận hoan lạc. Trên đó có vô số bảy báu xinh đẹp, có sông suối sáng rực gấp trăm ngàn mặt trời, có nhiều Thiên tử, Thiên nữ xinh đẹp và có nhiều cây quý. Ở đó họ cùng nhau vui chơi thọ lạc, bước xuống khỏi hoa sen, họ lại lên núi Bạch phong vui chơi. Sau đó cùng Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà đến chỗ Thiên chúng, các Thiên nữ vây quanh. Thấy vậy Thiên chúng cùng ra nghênh đón, vui mừng ca múa, đến chỗ Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà. Do nghiệp thiện có thượng, trung, hạ nên diệu lạc cõi trời cũng có thượng, trung, hạ; hình sắc, hoan lạc, thức ăn cũng có thượng, trung, hạ. Cứ vậy ngay cả hoan lạc bậc hạ của cõi Dạ-ma cũng đã gấp mười sáu lần hoan lạc của Đế Thích. Hoan lạc của Đế Thích đã không thể nói hết huống gì người tạo nghiệp có công đức gấp ba lần. Diệu lạc của những nghiệp khác còn có thể nói được, còn ở cõi trời này chỉ có thể nói là nhiều nghiệp thiện. Những nghiệp thiện ấy người giữ giới luôn vui vẻ và có đủ mọi thứ. Đó là nói về diệu lạc mà cõi Dạ-ma thọ hưởng. Lại nữa công đức hoan lạc mà Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà cõi Dạ-ma có được thì không thể nào ví dụ hết. Trên núi Hoạt cao có hoa sen bảy báu. Họ thọ nhận diệu lạc xong, nhìn thấy hoa sen họ lại nghĩ ta sẽ vào hoa sen. Vào đó chư Thiên thọ hưởng hoan lạc. Ngay lúc đó, đài sen nở to. Nhờ nghiệp thiện nên có đài hoa sen lớn như vậy. Trong hoa sen có nhiều chỗ trống, từ đó phóng ra ánh sáng. Trong hoa sen lại có chư Thiên khác mà họ chưa từng thấy. Ánh sáng phóng ra trăm do-tuần và có đủ màu sắc. Thấy vậy, Thiên vương cùng chư Thiên đều ngạc nhiên nghĩ: “Đó là ánh sáng gì mà từ hoa sen phóng ra?” Khi ấy Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà bảo chư Thiên: Các ông có thấy ánh sáng phóng ra không? Chư Thiên đáp: Đã thấy, ánh sáng này thật là hy hữu. Thiên vương lại bảo: Tất cả Thiên chúng và ta vào đài sen để xem xét. Thiên chúng đồng tâm thưa: Chúng tôi đều có ý như thế, chúng tôi cũng muốn cùng Thiên nữ vào hoa sen.

Bấy giờ Thiên chủ Mâu-tu-lâu-đà cùng Thiên chúng, Thiên nữ vào hoa sen, ai nấy đều muốn thấy được việc hy hữu kia nên họ lại vào hang trống. Lại có ánh sáng như mặt trời, như màu dung kim, lại có ánh sáng chiếu trên thân chư Thiên sáng khắp hư không. Ánh sáng hoa sen chiếu soi chói lọi làm cho ai nấy đều nhắm mắt. Ở đó họ lại vui mừng ngạc nhiên: Cơ sao có ánh sáng này? Thật không sao nói được, từ xưa chúng ta chưa từng thấy. Lúc ấy Thiên chủ đi trước, chư Thiên theo sau. Thiên vương vui

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mừng, thấy trăm ngàn châu báu phóng ánh sáng rực rỡ, lại thấy có nhiều nơi vui chơi, vườn rừng xinh đẹp, cung điện nguy nga, cây cối sum suê. Lại có vô lượng vườn rừng bằng bảy báu đủ màu sắc hình dáng và các loài chim. Có nhiều núi đẹp để vui chơi, nhiều ao sen, sông suối hang khe và cung điện đẹp. Tất cả đều trang trí bằng bảy báu đủ màu sắc hình dáng khác nhau. Ngay cả Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà còn không thấy hết hưởng gì chư Thiên khác. Trong hoa sen lại có nhiều sông suối. Hai bên bờ sông đều bằng pha lê, có bờ bằng vàng, có bờ bằng bạc, bằng ngọc, bằng báu xanh, bằng báu xích liên hoa và bằng đủ loại châu báu. Lại có ao sen đẹp đủ màu sắc, hoặc có ao sen một màu, lá sen xinh đẹp nhiều màu, hoặc có hoa đủ màu xanh, vàng, đỏ, trắng đẹp. Lá xanh là bảo diệp, lá vàng là hoàng kim, lá trắng là bạch ngân, lá đỏ là xích bảo. Trong ao sen có đủ loại hoa như thế. Thấy vậy chư Thiên đều vui vẻ. Trong hoa sen có nhiều ong đẹp. Xem xong, chư Thiên lại đến nơi vui chơi khác. Nơi đó có đủ loại âm nhạc, nghe tiếng nhạc ai nấy đều vui mừng. Thiên tử, Thiên nữ cùng vào vườn cây. Rừng ấy có nhiều chim bằng bảy báu, mặt đất mềm mịn lên xuống theo từng bước chân. Mọi người vui mừng nhìn ngắm khắp nơi. Chư Thiên yêu mến nhau, cùng nhau vui chơi thọ lạc. Sau đó lại đến nơi tên Hành chủng chủng bảo địa vui chơi thọ lạc, tâm ý tham đắm cảnh giới sáu dục, hưởng dục lạc nhiều nên sống buông lung. Ở đó họ thấy đủ màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, đủ các công đức đáng yêu. Chư Thiên lại đến núi Hy hý thọ lạc không biết chán. Núi này có đủ bảy báu, các loài chim màu sắc hình dáng khác nhau, cây cối sum suê, sông suối ao sen xinh đẹp, vườn cây hang núi và có nhiều nai đẹp. Thiên chúng ở đó thọ hưởng hoan lạc, yêu mến nhau, thân chư Thiên phóng ra nhiều ánh sáng. Họ cùng các Thiên nữ xinh đẹp vui chơi tâm không biết chán. thọ lạc một thời gian lâu, họ lại đến lầu Tác hành trọng, rồi đến cung điện khác để vui chơi thọ hưởng dục lạc vẫn không thỏa ý. Dục lạc tham ái càng tăng trưởng, càng tham hưởng đủ mọi hoan lạc. Thiên tử, Thiên nữ cùng Thiên vương vui chơi thọ lạc. Trong hoa sen phóng ra ánh sáng hơn trăm ngàn ánh sáng mặt trời nhưng không nóng. Họ yêu mến nhau, năm căn hưởng thọ hoan lạc, ai thấy cũng vui. Do giới mà chư thánh yêu thích nên được quả báo thù thắng. Có vô số chủng loại, sự phân biệt, cảnh giới và dục vọng hoan lạc. Họ đồng tâm, kính trọng nhau, không hại nhau, cùng làm thanh tịnh tâm ý. Họ ở trong hoa sen thọ hưởng diệu lạc một thời gian lâu vẫn không biết chán. Sau đó, họ ra khỏi hoa sen, ra rồi lại vào, vào rồi lại ra. Lúc họ sắp ra khỏi, trên núi Hoạt cao có loài chim tên Đế kiến, thấy vậy chim liền hát kệ:

*Sắc thân chư Thiên rộng
Tuổi tác cũng như vậy
Hoan lạc ngày càng hết
Vì ngu nên không biết.
Như tất cả tướng đẹp
Của những Thiên chúng này
Theo thời gian hư hoại
Thân thể cũng tiêu tan.
Thân mạng của Thiên tử
Có đủ các hình tướng
Vì nghiệp thiện đã hết
Bị thân chết giết hại.
Chư Thiên mãi thọ lạc*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tâm ý luôn phóng dật
Bị lưới ái trời buộc
Sắp mất hết diệu lạc.
Hoan lạc và thân mạng
Đều phải chịu chia lìa
Sức thần chết rất mạnh
Hiện đến ngay lúc chết.
Những ai sống phóng dật
Lưới trời trùm khi chết,
Cướp đoạt mất mạng sống
Bỗng chốc tiêu tan hết.
Nó đã từng phá hoại
Những Thiên tử phóng dật
Mãi tham đắm dục lạc
Bị dục lạc lừa gạt.
Thiên tử mất ánh sáng
Nên thân tâm suy giảm
Đọa vào cõi Diêm-la
Lúc ấy mới biết quả.
Thân này luôn biến đổi
Hoan lạc cũng vô thường
Chư Thiên tâm ô nhiễm
Không mất nên chẳng thấy.
Tham ái càng tăng trưởng
Luôn thọ hưởng dục lạc
Khi thân chết gõ cửa
Không thể đến chốn vui.
Chẳng biết sinh, già, chết
Đã thấy vẫn không sợ
Cho đến lúc lâm chung
Mới sinh tâm hối hận.
Cảnh giới không thỏa mãn
Các căn cũng như vậy
Nếu đèn trí chiếu soi
Sẽ trừ tối tham ái.
Luôn thích gần cảnh giới
Suy nghĩ đủ mọi thứ
Như lửa bị gió thổi
Càng bốc cháy hừng hực.
Sức dục lạc rất mạnh
Lửa dục càng tăng trưởng
Người trí suy xét kỹ
Điều phục được cảnh giới.
Những ai tâm mê loạn
Luôn ham thích cảnh giới

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đều là do sức si
Hưởng lạc thú như vậy.
Vì si nên thích gần
Lửa cảnh giới thêm hừng
Như thêm củi vào lửa
Được ngọn gió thổi vào.
Tham dục không biết chán
Bị dục lạc sai khiến
Chư Thiên bị thoái đọa
Do hoan lạc lừa dối.
Lúc trước hưởng diệu lạc
Là do có công đức
Thân mạng luôn biến đổi
Thân hoại đi về đâu.
Như thân người hư hoại
Thân trời cũng như vậy
Dù lâu cũng phải chết
Thân trời chắc chắn hoại.
Hoan lạc cảnh giới trời
Tâm tham đắm không rời
Nhất định bị thoái đọa
Mà không hề biết khổ.
Năm dục lạc công đức
Thiên tử ấy thọ hưởng
Trong mười sáu phần khổ
Không bằng được một phần.
Như cá ở trong nước
Chưa từng chịu khổ khát
Người biết đủ ân ái
Sẽ không có dục vọng.
Kẻ nào không xét tâm
Luôn tham ái dục lạc
Mê ngủ suốt đêm dài
Khổ nào không diệt được.
Vì si nên thích lạc
Chẳng hề biết khổ đau
Sau đến lúc khổ não
Mới biết được quả báo.
Dục trước như bạn giỏi
Nhưng thật là kẻ ác
Bị địa ngục sai khiến
Làm việc không lợi ích.
Kẻ mù tin dục này
Trí có mất lánh xa
Giống như trên bờ biển

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sẽ rơi vào địa ngục.
Cẩn thận là bạn tốt
Luôn làm việc lợi ích
Phóng dật là kẻ thù
Hãy gần gũi bạn tốt.
Dục hại cả thân mình
Như loại thuốc rất độc
Dẫn dắt vào đường ác
Chính là sự phóng dật.
Những ai sống phóng dật
Tham đắm các cảnh giới
Là vì tâm ngu si
Luôn chịu nhiều khổ não.
Nếu không biết khổ này
Lại cũng chẳng quán xét
Người ấy giống như dê
Tham lạc trời cũng thế.
Ham ăn uống dục lạc
Loài dê cũng thích vậy
Chư Thiên nếu như thế
Chẳng khác gì loại dê.
Nhờ tâm lực thù thắng
Nghiệp quả cũng thù thắng
Bỏ công đức của nghiệp
Thì không được thù thắng.
Trời vì vui chẳng sợ
Nên sống trong sự chết
Khi thân chết gõ cửa
Mới biết là quả xấu.
Tâm ý suốt một đời
Không hề bị tán loạn
Sáng suốt thích chánh pháp
Và tùy thuận pháp hành.
Mọi thân mạng đều mất
Những hoan lạc cũng hết
Ân ái có chia ly
Thân chết sắp đến nơi.
Chết là kẻ ác nhất
Đường đưa đến đồng trống
Tất cả không như pháp
Hãy tùy thuận pháp hành.
Có pháp khác làm chết
Chính là tâm phóng dật
Phóng dật trước phá hoại
Sau mới phải chịu chết.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nhờ chánh pháp được vui
Nên nói: Pháp hay nhất
Chánh pháp không phóng dật
Là Đạo Sư cõi trời.
Xem lợi hại chẳng khác
Trói mở cũng như vậy
Phóng dật, không phóng dật
Phước tội đều như nhau.
Vì tâm ngu si ấy
Nên chư Thiên không biết
Cùng kẻ thù vui chơi
Người trí đã xa lánh.*

Chim Đế kiên đã quan sát, chê trách tội lỗi của Thiên tử nhưng Thiên tử chẳng hay biết, vì bị tâm phóng dật che lấp, tham đắm cảnh giới, thọ hưởng công đức nơi năm đục, không biết chân đế nên không biết đang thoái đạo. Như vậy cõi trời cũng vô thường, tất cả thế gian đều vô thường, nhưng họ không hay biết. Lại nữa, Thiên tử ấy ngồi trên hoa sen ở trên núi Hoạt cao, rời khỏi tòa sen mà thân không lay động, đi đến ao rộng. Ở đó có năm trăm cung điện được trang trí bằng bảy báu xen lẫn, lan can vây quanh. Lại có các chư Thiên khác đang hưởng lạc ở đó nên không cho vào. Lại ở trên lầu cao nữa cũng có rất nhiều chư Thiên vui chơi. Trong cung điện có đầy thức ăn uống, y phục, giường nệm. Họ yêu mến nhau, không ganh ghét tổn hại nhau, luôn dạo chơi ăn uống, lúc nào cũng có năm âm nhạc. Thiên tử, Thiên nữ thọ diệu lạc như vậy. Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà ngồi trên đài sen, Thiên chúng đi theo đến ao rộng đó. Thấy Thiên vương đến đây, có người xuống lầu, có người ra khỏi hoa sen, có người ra khỏi cung điện, lan can, tất cả đều vui mừng cung kính ra đón Thiên vương. Thấy Thiên vương ở trên hư không, chư Thiên chấp tay kính lễ. Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà đứng trước, chư Thiên theo sau ca múa đến gần ao đó. Ở đấy có đủ mọi công đức, cung điện xinh đẹp, chim chóc rộn ràng, cây cối rực rỡ sáng hơn ánh sáng của trăm ngàn mặt trời, vô lượng Thiên chúng thường ở đây thọ hưởng hoan lạc. Thiên vương cõi Dạ-ma vừa vào, Thiên chúng đều vui vẻ ca ngợi. Thiên vương dùng lời hay đẹp an ủi họ rồi vào cung điện Kiến tâm lạc thắng của ao này. Cung điện này toàn bằng châu báu sáng rực, có vô lượng công đức thù thắng, tất cả Thiên chúng vây quanh. Vào đến nơi, Thiên vương lên tòa Sư tử bằng bảy báu sáng rực. Thiên vương ngồi trên tòa này rất thích ý. Các Thiên tử trú ở chốn cũ vây quanh, vô số Thiên nữ ca múa. Sau đó Thiên tử trú ở chốn cũ tuần tu hỏi Thiên vương: Ngài cõi hoa sen từ đâu đến đây? Chúng tôi từ lâu chưa từng gặp Thiên chủ. Nói xong Thiên tử trú ở chốn cũ hết lòng kính trọng Thiên vương. Thiên vương đáp: Ta thấy trong đài sen có việc lạ, nên vào đó, chư Thiên cùng Thiên nữ đều vào, mọi người đều thấy việc lạ. Thiên chủ liền nói hết mọi việc mình đã thấy cho Thiên tử trú ở chốn cũ nghe nhưng Thiên tử trú ở chốn cũ đã từng thấy nghe việc ấy nên không ngạc nhiên. Thiên tử trú ở chốn cũ liền nói pháp xưa cho Thiên vương nghe: Xin Thiên vương hãy lắng nghe, tôi đã từng nghe oai lực lớn của hoa sen. Trong hoa sen này có oai lực mà ta muốn gì được nấy. Khắp cõi Dạ-ma này ngoài nó ra không còn nơi nào hơn. Trước kia, tôi nghe rằng: Có vị Thế Tôn tên Ca-na-ca Mâu-ni là bậc Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư xuất hiện ở đời. Giáo pháp Ngài giảng trước, giữa, sau đều thiện, lời lẽ, ý nghĩa đều thiện, là pháp thanh tịnh tối

thượng đầy đủ. Ngài giảng pháp: Đây là sắc, đây là sắc tập, đây là sắc diệt, đây là đường đến sắc diệt. Nghe pháp xong có trăm ngàn người đạt kiến đế, có người đắc quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, có người đạt Tứ thiền, Tam thiền, Nhị thiền, Thiền thứ nhất. Đức Phật ấy đã an trụ những người như vậy, lại làm cho những người khác trụ trong pháp mười thiền, tùy thuận pháp hành, khiến cho trăm ngàn người tạo nghiệp lành. Sau đó Đức Phật quan sát: Ta nên điều phục những người nào nữa? Rồi Đức Phật dùng Thiên nhãn thanh tịnh thấy cõi Dạ-ma là nơi sẽ điều phục. Thiên chủ cõi Dạ-ma lúc đó tên là Nhạo Kiến. Ông ta có chủng tử lành nhưng thân sống phóng dật. Xung quanh Thiên chủ có vô số Thiên chúng thiện căn thuần thực nhưng ham phóng dật, sống phóng dật. Vì thương xót họ nên Đức Ca-na-ca đã đến cõi Dạ-ma tạo lợi ích cho chư Thiên, đoạn trừ khổ não, trừ sự phóng dật. Lúc ấy có năm ngàn Tỳ-kheo lậu tận cùng theo đến cõi Dạ-ma. Ánh sáng chiếu khắp nơi. Lúc bấy giờ các Thiên chúng, có người đã thấy Phật, có người chưa thấy Phật nên nói Phật là Thiên tử thù thắng cõi trời. Họ ngạc nhiên, không biết là Đức Phật. Song, sắc thân của Phật thù thắng nhất trong chư Thiên, đầy đủ công đức không gì sánh bằng, ánh sáng chiếu khắp cõi trời. Thấy các Thanh văn đi cùng Phật, chư Thiên ấy cũng ngạc nhiên, tự nghĩ: Đây là những người gì, có thân hình đẹp đẽ như vậy, lại đi theo và vây quanh vị trời này? Khi ấy, chư Thiên cầm hoa sen đẹp đến chỗ Thế Tôn Ca-na-ca. Thấy họ đến, Đức Phật bay lên hư không, hiện vô lượng thân thông, vô số công đức, trên thân nước vọt ra đầy đủ sắc hương vị xúc mà nước cõi trời này không bằng một phần mười sáu. Trên đầu phóng ra lửa đủ các ánh sáng sắc xanh, vàng, đỏ, tía lan khắp hư không. Lại hiện những thân thông biến hóa khác, một thân thành nhiều thân, hoặc biến thành hàng ngàn thân, trăm ngàn thân, ức thân, ánh sáng chiếu khắp cõi trời, rồi biến nhiều thân thành một thân. Đức Thế Tôn lại hiện thân thông, mỗi tay nắm hết vườn rừng, ao, núi, sông suối cõi Dạ-ma ném vào hư không, vượt xa tầm mắt nhìn. Sau đó lại đưa về chỗ cũ. Đức Phật lại ném núi, sông, ao, hồ cùng Thiên nữ vào hư không mà chẳng biết đến đâu. Sau đó lại trả về chỗ cũ, chư Thiên lại không biết mình bị di chuyển. Thế Tôn lại hiện ra vô số màu sắc, chủng loại, hình tướng, công đức, thế lực làm cho chư Thiên đều thấy khác nhau. Có người thấy Phật ở trên núi, có người thấy Phật đi trong cung điện, ở dưới gốc cây, trong ao, vui chơi trong vườn, ở trên các cõi thiên, ở trong hư không tọa thiền, ngồi trên tọa cụ trong hư không, hoặc ngồi thiền, đi kinh hành, đi kinh hành lại ngồi thiền. Đức Thế Tôn lại hiện thân thông nói pháp hay hơn năm âm nhạc cõi Dạ-ma. Âm thanh của cõi Dạ-ma so với âm thanh đó giống như tiếng chim quạ cõi người, tất cả cõi trời đều không bằng. Nghe tiếng ấy chư Thiên đều bỏ tâm cao ngạo về tiếng ca của mình. Thế Tôn lại biến ra các Thiên chúng, Thiên nữ ở trong hư không xinh đẹp hơn cõi Dạ-ma. Các Thiên nữ cõi Dạ-ma so với các Thiên nữ đó giống như ánh lửa đom đóm. Hình sắc, phục sức, vườn cảnh mà Phật biến ra đều đẹp hơn. Thấy hóa thiên, chư Thiên ấy đều hổ thẹn, thấy sắc thân dục lạc của mình chẳng khác gì cỏ cây. Biết được căn tánh thuần thực, tin sâu nhân quả, không còn chướng ngại nên Đức Thế Tôn dùng tâm đại Bi tạo lợi ích cho thế gian. Đức Thế Tôn liền đến chỗ Thiên vương cõi Dạ-ma hiện thân thông gấp trăm ngàn lần trước. Lúc ấy Thiên vương cõi Dạ-ma bỏ tâm kiêu mạn. Thiên vương Nhạo Kiến hồi đó cũng ngồi trong hoa sen vui chơi thọ lạc như Thiên vương Mâu-tu-lâu-đà. Thị hiện thân thông xong, Đức Thế Tôn nói với chư Thiên cõi Dạ-ma: Những gì các vị thấy hôm nay đều do cảm ứng của Thiên vương Nhạo Kiến mà có, Thế Tôn hiện hóa để các vị bỏ tâm kiêu mạn khiến các vị thấy được sông núi ao hồ, cung điện cảnh giới vui chơi và các điều

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khác. Thiên vương Nhạo Kiến bỏ tâm kiêu mạn, Đức Thế Tôn liền vào hoa sen hóa hiện tất cả. Lúc ấy, trước mặt Thiên vương Nhạo Kiến lại có hoa sen trăm ngàn cánh, Đức Như Lai ngồi trên đài sen, các Thanh văn ngồi trên cánh hoa biến hiện đủ mọi thần thông. Có người bay lên hư không rồi trở về hoa sen lại biến hiện những loại thần thông khác. Lúc này, Thiên vương Nhạo Kiến cõi Dạ-ma tự nghĩ: Đây là người nào, tạo nghiệp lành gì, do thần lực gì mà biến hóa những việc lạ như vậy? Ánh sáng hình sắc của ta ít nhiều đều thua xa họ.

